**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**--------------------------------------

*(Địa danh), ngày....tháng.....năm...*

**BIÊN BẢN NGHIỆM THU KHỐI LƯỢNG PHÁ DỠ CÔNG TRÌNH**

Tên công trình hoặc hạng mục công trình cần phá dỡ:.............................................

Thuộc Dự án hoặc Thiết kế kỹ thuật - Dự toán:............................................

Được phê duyệt theo Quyết định số ..../200.../QĐ-ĐĐBĐ ngày ... tháng ..năm 200.. của cơ quan chủ quản đầu tư hoặc cơ quan chủ đầu tư (nếu được phần cấp).

- Chủ đầu tư công trình:

- Đơn vị thi công:

Các bên tiến hành nghiệm thu:

- Đại diện chủ đầu tư: (nêu rõ họ tên và chức vụ)

- Đại diện bên thi công: (nêu rõ họ tên và chức vụ)

Các bên lập biên bản nghiệm thu công trình như sau:

1. Công tác thi công công trình: (nêu rõ tên các công đoạn đã thi công).

2. Các bên đã xem xét các văn bản và các sản phẩm sau đây:

a. Các văn bản:

- Báo cáo Tổng kết kỹ thuật của đơn vị thi công phá dỡ công trình

- Báo cáo kiểm tra nghiệm thu chất lượng công trình sản phẩm của đơn vị thi công;

- Báo cáo thẩm định chất lượng công trình sản phẩm của chủ đầu tư;

- Báo cáo giám sát thi công, quản lý chất lượng công trình sản phẩm của chủ đầu tư hoặc Báo cáo kiểm tra kỹ thuật, xác nhận khối lượng và chất lượng sản phẩm của đơn vị hợp đồng với chủ đầu tư (nếu có);

- [Hồ sơ nghiệm thu của đơn vị thi công](https://hoatieu.vn/ho-so-nghiem-thu-day-du-cho-mot-cong-trinh-xay-dung-121092" \t "_blank);

- Báo cáo xác nhận việc sửa chữa của chủ đầu tư hoặc của đơn vị hợp đồng với chủ đầu tư (nếu có);

- [Biên bản giao nộp sản phẩm](https://hoatieu.vn/mau-bien-ban-giao-hang-54826" \t "_blank) hoặc [phiếu nhập kho](https://hoatieu.vn/mau-phieu-nhap-kho-65014" \t "_blank) đối với sản phẩm.(nếu có)

b. Khối lượng, mức khó khăn và chất lượng các sản phẩm của các hạng mục công việc đã thẩm định:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Hạng mục công việc | Đơn vị tính | Thiết kế KT - DT phê duyệt | | Thi công | | |
| Mức KK | Khối lượng | Mức KK | Khối lượng | Chất lượng |
| 1 | (Nêu cụ thể tên các hạng mục công việc |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |

3. Trên cơ sở nghiên cứu các tài liệu kiểm tra nghiệm thu, các bên xác nhận những điểm sau đây:

a. Về thời gian thực hiện công trình:

Bắt đầu: Ngày ... .. tháng ... năm 20..

Kết thúc: Ngày ...... tháng ... năm 20..

b. Về khối lượng đã hoàn thành:(nêu cụ thể tên các hạng mục công việc)

c. Về chất lượng: (nêu kết luận chung về chất lượng của các hạng mục công việc đạt yêu cầu hay không đạt yêu cầu kỹ thuật theo Thiết kế kỹ thuật - Dự toán đã được duyệt .

- Chấp nhận để tồn tại: (nếu có)

- Chất lượng sản phẩm: Không đạt yêu cầu nhưng vẫn chấp nhận (nếu có)

d. Sản phẩm giao nộp: Cần kết luận về mức độ đầy đủ về số lượng và bảo đảm chất lượng theo quy định của Quy phạm và của Thiết kế kỹ thuật - Dự toán công trình đã được phê duyệt. Hoặc chất lượng, hiện trạng mặt bằng sau khi đã hoàn thành việc tháo dỡđã đúng cam kết ban đầu.

đ. Mức độ khó khăn: Cần nêu cụ thể mức độ khó khăn của từng hạng mục công việc hoặc chấp nhận mức độ khó khăn theo Thiết kế kỹ thuật - Dự toán đã được duyệt

e. Về những thay đổi trong quá trình thi công so với thiết kế:(nếu có)

- Chấp nhận để tồn tại: (nếu có)

- Về khối lượng phát sinh (nếu có)

- Về việc thay đổi thiết kế đã được duyệt ....(nếu có)

4. Kết luận:

- Chấp nhận nghiệm thu các sản phẩm với khối lượng hoàn thành nêu ở mục 2.b

- Chấp nhận loại khó khăn của các hạng mục công việc: (cần nêu cụ thể mức độ khó khăn của từng hạng mục công việc hoặc chấp nhận mức độ khó khăn theo Thiết kế kỹ thuật - Dự toán đã được duyệt).

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ THI CÔNG  (Ghi rõ chức vụ)  (ký tên, đóng dấu) | ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ  (Ghi rõ chức vụ)  (ký tên, đóng dấu) |